

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

- *Quyết định số: 02 /2018/QĐST-VDS*
- *Ngày 13 tháng 3 năm 2018*
- *V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
bị mất năng lực hành vi dân sự*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO -TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Văn Tài** - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên họp: bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2018/TLST-VDS ngày 16 tháng 01 năm 2018 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp số 97/2018/QĐST-VDS ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Phạm Thành A, sinh năm 1950**

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

2. Người liên quan đến việc yêu cầu: **Phạm Thị B, sinh năm 1978**

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Trương Thị C, sinh năm 1950.**

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

(Tại phiên họp, ông A, bà C và chị B có mặt)

4. Những vấn đề cụ thể người yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ông Phạm Thành A có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phạm Thị B bị mất năng lực hành vi dân sự để ông bổ sung hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất.

- Bà Trương Thị C trình bày: bà là vợ của ông A và là mẹ ruột của chị B. Chị B đã bị bệnh chậm phát triển từ nhỏ. Bà đồng ý việc ông A yêu cầu Tòa án tuyên bố chị B bị mất năng lực hành vi dân sự để bà bổ sung hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của gia đình.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện X nhận định:

Ông A là cha ruột của chị B. Chị B bị bệnh chậm phát triển từ nhỏ, chị không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên ông yêu cầu Tòa án tuyên bố chị B bị mất năng lực hành vi dân sự để bổ sung hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất nên được xem xét, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 và quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự 2015, điều luật quy định: *"1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận của tổ chức giám định..."*. Đồng thời tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 102/KL-VPYTW ngày 26/02/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương Biên Hòa đã kết luận:

+ Về y học: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD.10);

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: hiện nay đương sự không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận chị B bị mất năng lực hành vi dân sự nên yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự của ông A là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: trong quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, đương sự đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; yêu cầu của ông A là có cơ sở, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông A, tuyên bố chị B bị mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị này phù hợp quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 369, Điều 370, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Thành A về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phạm Thị B bị mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Tuyên bố chị Phạm Thị B, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang bị mất năng lực hành vi dân sự.

3/ Lệ phí dân sự sơ thẩm: ông Phạm Thành A phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 36203 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X. Như vậy, ông A đã nộp đủ lệ phí.

4/ Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, ông A, chị B và bà C được quyền kháng cáo Quyết định này đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Tài